TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HS-PT
Ngày: 18/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân

Ông Nguyễn Xuân Việt.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đặng Xuân Thủy, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2019/TLPT-HS ngày 23/7/2019 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Bùi Thị H, sinh ngày 17/02/1986 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT: Xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Duy Ch (đã chết), con bà: Võ Thị B, sinh năm 1942; chồng: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1980, ở thôn P, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 01/10/2018 bị Công an xã Ng, huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án có người bị hại nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Toà án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/12/2018, Bùi Thị H điều khiển xe mô tô BKS 73N1-4815 đến khu vực máy xay, nghiền đá của Công ty TNHH H ở tổ dân phố C, thị trấn N, huyện L, thấy máy không hoạt động, không có người trông giữ nên đã lấy trộm 15 hộp kim loại hình trụ tròn, 18 thanh kim loại có ren xoắn, 30 thỏi kim loại hình trụ tròn có ren xoắn, 32 mảnh kim loại hình chữ V, 17 mảnh kim loại hình vuông, 30 thỏi kim loại hình trụ tròn rồi bỏ vào 04 bao lác đã chuẩn bị từ trước đưa lên xe mô tô chở về nhà. H điều khiển xe chạy khoảng 100m thì phát hiện có ánh sáng đèn, sợ bị lộ nên H bỏ lại xe mô tô cùng tài sản trộm được bên đường rồi đi bộ về nhà. Trên đường về, H thấy chiếc xe mô tô BKS 73K3-5325 của anh Nguyễn Tr ở tổ dân phố A, thị trấn N dựng ở sân nhà, chìa khóa đang găm ở ổ khóa xe, H đến lấy trộm chạy về nhà thì bị Công an thị trấn N phát hiện.

Ngoài ra, Bùi Thị H còn thực hiện một vụ trộm khác: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 15/12/2018, H điều khiển xe mô tô BKS 73N1- 4815 đến khu vực máy xay, nghiền đá của Công ty TNHH H ở tổ dân phố C, thị trấn N, huyện L lấy trộm 14 thanh kim loại (búa đập của máy nghiền đá) bỏ vào bao lác rồi đưa lên xe mô tô chở về bán cho anh Lê Văn Th ở tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L được 1.044.000 đồng, số tiền bán được H tiêu xài cá nhân.

Ngày 28/12/2018, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện L đã định giá và kết luận: 14 thanh kim loại(búa đập của máy nghiền đá)có giá trị 15.000.000 đồng; 15 hộp kim loại hình trụ tròn có giá trị 3.000.000 đồng; 18 thanh kim loại có ren xoắn có giá trị 1.350.000 đồng; 30 thỏi kim loại hình trụ tròn có ren xoắn có giá trị 150.000 đồng; 32 thanh kim loại hình chữ V có giá trị 400.000 đồng; 17 mảnh kim loại hình vuông không đều nhau có giá trị 200.000 đồng; 30 thỏi kim loại hình trụ tròn có giá trị 3.200.000 đồng; xe mô tô BKS 73K3-5325 có giá trị 4.000.000 đồng. Như vậy, tổng tài sản mà Bùi Thị H trộm cắp có giá trị 27.300.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ: 14 thanh kim loại(búa đập của máy nghiền đá), 15 hộp kim loại hình trụ tròn, 18 thanh kim loại có ren xoắn; 30 thỏi kim loại hình trụ tròn có ren xoắn; 32 mảnh kim loại hình chữ V; 17 mảnh kim loại hình vuông không đều nhau; 30 thỏi kim loại hình trụ tròn; xe mô tô BKS 73K3-5325; xe mô tô BKS 73N1-4815; giấy đăng ký xe mô tô, tất cả có đặc điểm như biên bản sự việc, biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật ngày 20 và ngày 21/12/2018. Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số vật chứng trên cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Riêng xe mô tô BKS 73N1-4815 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn T tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSNDLT ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ đã truy tố bị cáo Bùi Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày phải thi hành án.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước xe mô tô BKS 73N1-4815 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn T có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2019 (giấy đăng ký xe mô tô có trong hồ sơ vụ án sẽ được chuyển giao kèm theo bản án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy khi án có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo Bùi Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng

Bản án còn tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 26/6/2019 bị cáo Bùi Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị H, giữ nguyên án sơ thẩm về phần hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị H đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét vai trò thực hiện và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là phụ nữ nhưng không chịu khó lao động, làm ăn chính

đáng mà luôn có ý nghĩ chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền sử dụng vào mục đích cá nhân; bị cáo trước đó bị cáo đã bị Công an xã Ng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự, nhưng bị cáo không chịu lấy đó làm bài học để răn mình mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi 03 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 2 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có quá trình nhân thân xấu, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được các bị hại nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào, vì vậy không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4].Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí: Bị cáo Bùi Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (18/9/2019).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS h.Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GĐKTI -TANDTC;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn